



BỘ CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Tình hình sản xuất, kinh doanh than hiện nay và mục tiêu, lộ trình, giải pháp phát triển thị trường than Việt Nam những năm tới

Trình bày: Mr. Lâm Thiên Hoan
Trưởng phòng Công nghiệp Than, Vụ Dầu khí và Than,
Bộ Công Thương

26/5/2022

NỘI DUNG

1. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH THAN CỦA VIỆT NAM HIỆN NAY

2. MỤC TIÊU, LỘ TRÌNH VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM NHỮNG NĂM TỚI



TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH THAN TẠI VIỆT NAM HIỆN NAY



TÌNH HÌNH SẢN XUẤT THAN TẠI VIỆT NAM



Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) và Tổng công ty Đông Bắc (TCTĐB) là 2 đơn vị sản xuất than chính của ngành than (chiếm 95% sản lượng than sản xuất trong nước), theo đó, sản lượng than khai thác, sản xuất của hai đơn vị này giai đoạn năm 2016-2021 như sau:

- Than nguyên khai khai thác khoảng 40-47 triệu tấn/năm;
- Than thương phẩm sản xuất khoảng 37-45 triệu tấn/năm (chiếm 85-90% so với than nguyên khai).



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT THAN TẠI VIỆT NAM



- Giai đoạn đến năm 2030: Dự kiến sản lượng than nguyên khai sản xuất hàng năm đạt khoảng 45-48 triệu tấn/năm;
- Giai đoạn từ 2031-2040: Dự kiến sản lượng than nguyên khai sản xuất hàng năm đạt khoảng 40-45 triệu tấn/năm;
- Giai đoạn từ 2041-2050: Dự kiến sản lượng than nguyên khai sản xuất hàng năm đạt khoảng 30-40 triệu tấn/năm.

TÌNH HÌNH KINH DOANH THAN TẠI VIỆT NAM



NHẬP KHẨU THAN CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2016-2021

Đơn vị	Khối lượng theo năm, triệu tấn					
	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Tổng	13,20	14,68	22,86	43,85	54,81	36,38
TKV + TCT Đông Bắc	2,49	0,97	2,21	11,62	14,13	1,45
Các doanh nghiệp khác	10,71	13,71	20,65	32,23	40,68	34,93

- Khối lượng than nhập khẩu về Việt Nam giai đoạn 2016-2021 có biến động, từ khoảng 13 triệu tấn năm 2016 lên hơn 54 triệu tấn năm 2020 và khoảng 36 triệu tấn năm 2021, tùy thuộc vào tình hình thị trường than thế giới và nhu cầu than nhập khẩu của Việt Nam, trong đó, khối lượng than nhập khẩu của TKV và TCTĐB chỉ chiếm một phần (khoảng 10-25%).



TÌNH HÌNH KINH DOANH THAN TẠI VIỆT NAM

TIÊU THỤ THAN CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2016-2021

TT	Hộ tiêu thụ	Khối lượng tiêu thụ theo năm, nghìn tấn					
		2016	2017	2018	2019	2020	2021
I	TRONG NƯỚC	46.959	55.668	66.212	75.412	85.216	93.738
1	Công nghiệp	44.543	52.601	62.960	71.965	81.320	89.452
	<i>Trong đó, sản xuất điện</i>	32.149	38.579	46.295	54.324	63.559	69.915
2	Dân dụng	1.074	1.363	1.445	1.532	1.868	2.136
3	Nông nghiệp	1.342	1.704	1.807	1.915	2.028	2.150
II	XUẤT KHẨU	803	1.521	1.867	1.102	892	1.816

TÌNH HÌNH KINH DOANH THAN TẠI VIỆT NAM



TIÊU THỤ THAN CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2016-2021

- Từ bảng trên có thể thấy: Tình hình tiêu thụ than của Việt Nam giai đoạn 2016-2021 phù hợp với định hướng phát triển ngành Than được duyệt, đó là: ưu tiên đáp ứng nhu cầu trong nước, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia:
 - Sản lượng than sản xuất cung cấp chủ yếu cho nhu cầu của các hộ tiêu thụ trong nước (chiếm trên 95% tổng sản lượng than sản xuất toàn ngành).
 - Sản lượng than cung cấp cho sản xuất điện tăng mạnh từ khoảng 32 triệu tấn năm 2016 lên khoảng 70 triệu tấn năm 2021 (tăng hơn 2 lần).



MỤC TIÊU, LỘ TRÌNH VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM NHỮNG NĂM TỚI

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM



- Mục tiêu tổng quát: Cùng với các phân ngành khí và điện, xây dựng, hình thành và phát triển thị trường than cạnh tranh lành mạnh theo từng giai đoạn có sự điều tiết của Nhà nước, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, góp phần đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế - xã hội và thực hiện các mục tiêu, chính sách của Đảng và Nhà nước, tăng cường hội nhập quốc tế.
- Mục tiêu cụ thể:
 - Bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia; cung cấp đủ than phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.
 - Chuyển đổi ngành than sang hoạt động theo cơ chế thị trường cạnh tranh có sự điều tiết của Nhà nước, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, minh bạch, bình đẳng, không phân biệt đối xử, thu hút và đa dạng hóa hình thức đầu tư và kinh doanh trong lĩnh vực than; đồng thời khai thác và sử dụng hợp lý, có hiệu quả nguồn tài nguyên than trong nước.

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM



➤ Mục tiêu cụ thể:

- Phát triển thị trường than đồng bộ, liên thông với các phân ngành khí và điện lực; bảo đảm giá than minh bạch do thị trường quyết định.
- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ đối với việc cung cấp than cho sản xuất điện (đặc biệt là các nhà máy nhiệt điện BOT được Chính phủ bảo lãnh hợp đồng cung cấp than) và xuất khẩu than.
- Từng bước chuyển đổi thị trường than theo hướng thị trường cạnh tranh hoàn chỉnh, các chủ thể tham gia thị trường thực hiện giao dịch, mua bán than, cung cấp các dịch vụ cho việc giao dịch, mua bán than tuân thủ quy định pháp luật và thông lệ của thị trường.

LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM



➤ GIAI ĐOẠN ĐẾN HẾT NĂM 2025

- Duy trì mô hình các doanh nghiệp nhà nước giữ vai trò nòng cốt trong việc khai thác, sản xuất, kinh doanh than trong nước; tăng cường thu hút các doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp tư nhân đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh than, đặc biệt là nhập khẩu than.
- Duy trì mô hình cấp than cho các hộ tiêu thụ như hiện nay, cụ thể:
 - + Đối với than cấp cho sản xuất điện: Chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện than (trừ các nhà máy BOT được Chính phủ bảo lãnh Hợp đồng cung cấp than) chịu trách nhiệm thu xếp nguồn than hợp pháp để cung cấp đủ, ổn định trong suốt thời gian tồn tại của nhà máy, đảm bảo giá than cạnh tranh, hiệu quả.

LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM



➤ GIAI ĐOẠN ĐẾN HẾT NĂM 2025

+ Đối với than cấp cho các hộ khác ngoài điện: Thực hiện đấu thầu cạnh tranh hoặc thông qua thỏa thuận và ký hợp đồng mua bán than với giá biến động theo thị trường, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

+ Đối với than xuất khẩu: Các đơn vị sản xuất than trong nước thực hiện xuất khẩu loại than chất lượng cao mà trong nước không có nhu cầu sử dụng theo Kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hàng năm.

LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM



- GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2026 ĐẾN HẾT NĂM 2030
 - Tiếp tục thực hiện các hợp đồng mua bán than được Chính phủ bảo lãnh và các hợp đồng thương mại than đã ký, còn hiệu lực; thực hiện xuất khẩu than theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.
 - Tiếp tục phát huy vai trò của các doanh nghiệp nhà nước chuyên ngành đảm nhiệm vai trò nòng cốt trong việc khai thác, sản xuất, kinh doanh than trong nước.
 - Từng bước hình thành thị trường than với nhiều người bán và nhiều người mua, đa dạng hóa nguồn than và các đầu mối cung cấp than.
 - Nghiên cứu, xây dựng công cụ, hành lang pháp lý để tiến tới hoàn thiện, quản lý và vận hành tốt thị trường than cạnh tranh đầy đủ.

LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM



➤ GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2031 ĐẾN HẾT NĂM 2045

- Tiếp tục thực hiện các hợp đồng mua bán than được Chính phủ bảo lãnh và các hợp đồng thương mại than đã ký, còn hiệu lực; thực hiện xuất khẩu than theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.
- Vận hành thị trường than cạnh tranh đầy đủ tại các phân khúc thị trường than, các chủ thể tham gia thị trường thực hiện giao dịch, mua bán than, cung cấp các dịch vụ cho việc giao dịch, mua bán than tuân thủ quy định và thông lệ của thị trường; khuyến khích các doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp tư nhân đầu tư trong lĩnh vực than.
- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung công cụ, hành lang pháp lý để hoàn thiện, quản lý và vận hành tốt thị trường than cạnh tranh đầy đủ.

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM



- Thực hiện cơ chế hợp đồng mua bán than dài hạn đối với các hộ tiêu thụ than lớn; phát triển các hợp đồng điện tử mua bán than; nghiên cứu, thử nghiệm niêm yết than trên các sàn giao dịch hàng hóa với các hợp đồng tương lai, phái sinh.
- Đối với than nhập khẩu: Đẩy mạnh nghiên cứu, tìm hiểu nguồn than nhập khẩu làm cơ sở để xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược nhập khẩu than và đầu tư khai thác than ở nước ngoài; xem xét việc tổ chức thực hiện nhập khẩu than thông qua các doanh nghiệp đầu mối có đủ năng lực và đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh than theo quy định nhằm phát huy thế mạnh trong đàm phán khi mua than với khối lượng lớn. Nghiên cứu áp dụng chỉ số giá than trong giao dịch nhập khẩu than, cụ thể:
 - Giai đoạn đến năm 2025: Nghiên cứu chỉ số giá than quốc tế phù hợp cho tham chiếu giá than nhập khẩu về Việt Nam.

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM



- Giai đoạn sau năm 2025: Thí điểm áp dụng và tiếp tục hoàn thiện để triển khai chỉ số giá than trong giao dịch than nhập khẩu nếu phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam.
- Điều hành giá bán than trong nước theo cơ chế thị trường, đảm bảo bù đắp đủ chi phí có mức lợi nhuận hợp lý cho đơn vị sản xuất than để đáp ứng nhu cầu đầu tư bổ sung duy trì công suất và đầu tư mở rộng tăng sản lượng than, có tính đến hiệu quả kinh tế - xã hội của than sản xuất trong nước.
- Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh than phù hợp nhu cầu xuất, nhập khẩu than theo từng khu vực và vị trí địa lý, đặc biệt là các cảng phục vụ trung chuyển than, nhập khẩu than.
- Khuyến khích doanh nghiệp trong và ngoài nước liên doanh, liên kết với doanh nghiệp ngành than để thực hiện các dự án mà ngành than chưa làm chủ được công nghệ, đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển ngành than.

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THAN VIỆT NAM



- Hỗ trợ đầu tư phát triển ngành công nghiệp than gắn với đảm bảo an ninh năng lượng thông qua chính sách hỗ trợ một cách thích hợp công tác đầu tư thăm dò than; chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, cung ứng và nhập khẩu than.
- Đổi mới, tái cơ cấu tổ chức sản xuất kinh doanh than.
- Kịp thời điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách tiền lương, chăm sóc sức khỏe, phúc lợi xã hội, nhà ở, bảo hiểm để thu hút lao động vào làm việc tại các mỏ than (đặc biệt là các mỏ than hầm lò).

An aerial photograph of an industrial facility, likely a refinery or chemical plant. The image is split vertically: the left half is dark blue, and the right half is a faded, light-colored version of the same scene. The facility features numerous large, white, cylindrical storage tanks arranged in rows. A complex network of pipes, walkways, and structural steel frameworks is visible throughout the site. In the background, there are low hills under a clear sky.

Thank you for your attention